

Số: 336/GPMT-BQL

Hải Phòng, ngày 24 tháng 01 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 01)

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố thành phố Hải Phòng ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;

Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 01/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi Giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 4356/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cấp phép cho “Nhà máy kính năng lượng mặt trời Flat Việt Nam” (Phân kỳ I – Nhà máy sản xuất kính và nhà kho) do Công ty TNHH Flat (Việt Nam) làm chủ đầu tư tại lô đất CN4.2C và lô đất CN5.1*A1, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;

Xét Văn bản số 2023/394 ngày 01/12/2023 về đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường của Công ty TNHH Flat (Việt Nam); số 2023/415 ngày 25/12/2023 của Công ty TNHH Flat (Việt Nam) về giải trình cụ thể điều chỉnh Giấy phép môi trường, số Flat/2024/05 ngày 16/01/2024 của Công ty TNHH Flat (Việt Nam) về giải trình ý kiến tham gia của các thành viên Tổ thẩm định của Dự án “Nhà máy kính năng lượng mặt trời Flat Việt Nam” (Phân kỳ I - Nhà máy sản xuất kính và nhà kho);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023 của Công ty TNHH Flat (Việt Nam), có địa chỉ trụ sở tại lô đất CN4.2C, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; địa điểm thực hiện dự án tại lô đất CN4.2C và lô đất CN5.1*A1, khu công nghiệp Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép điều chỉnh này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023.

Điều 2. Công ty TNHH Flat (Việt Nam) tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023 hết hiệu lực. /

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo Ban;
- UBND: phường Đông Hải 2, quận Hải An;
- Công ty TNHH Flat (Việt Nam);
- Công ty CP KCN Đình Vũ;
- Các Phòng: TNMT, QHXD, QLĐT, DN&GSĐT, VPĐD;
- Công TTĐT BQLKKT;
- Lưu: VT.

đo

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Bùi Ngọc Hải

Phụ lục

NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh số.../GPMT-BQL
ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng)

1. Điều chỉnh Hệ số Kv (Hệ số vùng, khu vực) để tính toán nồng độ tối đa cho phép của bụi và các chất vô cơ trong khí thải công nghiệp theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, cụ thể:

1.1. Nội dung đã được thẩm định cấp phép:

Kv = 0,6 (Hệ số vùng, khu vực theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ).

1.2. Nội dung điều chỉnh:

Kv = 1 (Hệ số vùng, khu vực theo quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ) từ thời điểm Giấy phép môi trường điều chỉnh lần 1 có hiệu lực đến hết ngày 30/6/2025.

Sau ngày 30/6/2025, Công ty TNHH Flat (Việt Nam) chuyển đổi nhiên liệu đốt lò nung từ nhiên liệu dầu FO sang sử dụng các loại nhiên liệu thân thiện với môi trường (CNG hoặc LPG) và áp dụng hệ số Kv = 0,6.

2. Điều chỉnh tần suất quan trắc môi trường định kỳ đối với hệ thống xử lý khí thải:

2.1. Nội dung đã được thẩm định cấp phép:

- Tần suất quan trắc môi trường định kỳ đối với bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động của lò nung (Nhà máy kính: 2 hệ thống xử lý bụi và khí thải; 2 dòng thải ra ngoài môi trường): 3 tháng/lần.

2.2. Nội dung điều chỉnh:

- Tần suất quan trắc môi trường định kỳ đối với bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động của lò nung (Nhà máy kính: 2 hệ thống xử lý bụi và khí thải; 2 dòng thải ra ngoài môi trường): Không phải thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

(Công ty TNHH Flat (Việt Nam) đã lắp đặt, vận hành 02 hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục cho 02 ống khói của hệ thống xử lý khí thải lò nung, dữ liệu quan trắc tự động truyền về Sở Tài nguyên và Môi trường. Các thông số cam kết quan trắc, giám sát đã thuộc dữ liệu quan trắc tự động).

3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

- Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo

vệ môi trường; đảm bảo các khu vực lưu giữ chất thải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phân loại rác thải sinh hoạt theo Quyết định số 60/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố Hải Phòng: Chất thải sinh hoạt được phân loại tại nguồn thành 03 loại: Rác thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; rác thải thực phẩm; rác thải sinh hoạt khác. Sau khi phân loại, chất thải sinh hoạt được lưu chứa trong các bao bì/thùng chứa riêng biệt, có dấu hiệu nhận biết từng loại chất thải. Thực hiện các quy định hiện hành khác về phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt.

- Thực hiện đúng các nội dung theo các Giấy phép đã được cấp (không tăng quy mô, công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải, số lượng lao động,... làm phát sinh thêm nguồn thải). Trong trường hợp có sự điều chỉnh, thay đổi khác với nội dung quy định tại Giấy phép môi trường số 1224/GPMT-BQL ngày 24/3/2023 và Giấy phép môi trường điều chỉnh này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.